

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ AYUNPA  
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/HS-ST  
Ngày: 09/12/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AYUNPA, TỈNH GIA LAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Siu Lanh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Hoàng Thúy Hoa
2. Ông Nguyễn Đức Thại

**- Thư ký phiên toà:** Ông Lê Văn Thắng – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà:** Ông Võ Đình Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2021/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Tín H**, sinh ngày 06/6/1988 tại A, Gia Lai; Nơi cư trú: Số xx, Tổ 1, phường S, thị xã A, tỉnh G; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T và bà Phạm Thị D, có vợ là Lê Thị Diễm H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Tại bản án số 16/2008/HS-ST ngày 19/9/2008 bị Tòa án nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai xử phạt 30 tháng tù giam về tội Cố ý gây thương tích, đến ngày 18/5/2010 chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 15/01/2020 bị Ủy ban nhân dân phường Đoàn Kết, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, đã chấp hành xong. Bị cáo được tại ngoại, có mặt.

**- Người bị hại:** Ông Phạm Văn T, sinh năm 1959; trú tại: Số xx, tổ 1, phường S, thị xã A, tỉnh G. Có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Ông Niê K, sinh năm 1953; trú tại: Số xx, tổ 1, phường S, thị xã A, tỉnh G. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Lương Văn H, sinh năm 1958; trú tại: Số xx, tổ 1, phường S, thị xã A, tỉnh G. Vắng mặt.

+ Chị Lê Thị Diễm H, sinh năm 1995; trú tại: Số xx, Tổ 1, phường S, thị xã A, tỉnh G. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19h00 ngày 05/7/2021, sau khi đi nhậu về Nguyễn Tín H nghe vợ phàn nàn về việc có người đã đổ rác trước cổng nhà mình. Do say rượu, không nhận thức được hành vi, H đã cầm hai con dao, rựa ra cổng nhà mình chửi bới người đổ rác. Ngay lúc này có các ông Phạm Văn T, ông Lương Văn H và ông Niê K vừa thu xong tiền quỹ nhân đạo ở nhà đối diện đi ra khuyên can. H không nhận biết được những người này là ai và trong đầu luôn nghĩ là những người này đã đổ rác ra gây chuyện, H đã cầm dao chỉ chỗ, khua qua, khua lại, làm cho ông H sợ đi lùi lại và bị ngã xuống đường, ông K bị trúng một bản dao từ tay trái của H vào má phải (không gây thương tích). Thấy H say rượu, ông H bỏ đi về, còn ông K, ông T đi ra hướng đường Phạm Hồng T. Khi thấy ông T rẽ vào số nhà 01B đường Wừu (cách nhà H 30m) H đã đi theo xưng hô “mày, tao” với ông T và nói ông T ra ngoài nói chuyện. Vì bị gọi là “mày” nên ông T có phần bức xúc, đi ra chỉ tay nói lời răn dạy thì bị H cầm dao rựa chém 01 nhát trúng vào cẳng tay trái. Thấy tay ông T bị chảy máu, H đã cởi áo của mình ra băng bó vết thương rồi cùng đưa ông T đi cấp cứu tại Trung tâm y tế thị xã Ayun Pa, sau đó về Công an phường S làm việc theo yêu cầu. Ông T được gia đình chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định điều trị đến ngày 12/7/2021 thì xuất viện.

Tại Bản kết luận Giám định pháp y về thương tích số 199/21/TgT ngày 11/8/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận ông Phạm Văn T bị tổn thương cơ thể do thương tích gây ra gồm:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Một sẹo vết thương phần mềm nằm ngang mặt sau cổ tay trái kích thước (13x0,2)cm, sẹo liền.

- Chấn thương gây hậu quả gãy đầu dưới xương trụ tay trái có mảnh rời, cal tốt, trục thẳng.

- Vết thương cổ tay trái gây tổn thương: Đứt gân duỗi ngón II, III, IV, V, gân duỗi cổ tay trụ, thần kinh trụ: Điện cơ tổn thương nhánh cảm giác và vận động thần kinh trụ tay trái.

- Vết thương cổ tay trái gây hậu quả tổn thương một phần nhánh thần kinh quay tay trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 27% (Hai mươi bảy phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư 22/2019/TT-BYT.

3. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành vết thương: Do sự tác động trực tiếp của ngoại lực.

- Vật gây thương tích: Phù hợp với vật sắc có cạnh bén. Vì vậy, căn cứ hình dáng, kích thước của sẹo vết thương cổ tay trái và con dao rựa được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ayun Pa cung cấp là vật phù hợp có thể gây ra thương tích nêu trên của ông Phạm Văn T.

*Vật chứng của vụ án:* Cơ quan điều tra thu giữ 02 con dao, rựa gồm: 01 con dao bằng kim loại dài 38,6cm, cán bằng kim loại hình trụ tròn rỗng, đường kính 3cm, dài 10,3cm, lưỡi dao bằng kim loại gỉ sét dài 28,3cm, bản rộng nhất 7,3cm, dày nhất 0,5cm, có cạnh sắc, mũi dao bằng; 01 dao rựa bằng kim loại dài 63,3cm, cán bằng cây le hình trụ tròn, đường kính 3cm, dài 34cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 29,3cm, bản rộng nhất 5,2cm, dày nhất 0,5cm, có cạnh sắc, mũi dao cong quăm.

*Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 80.000.000 đồng chi phí cứu chữa, điều trị thương tích cho ông T. Hiện ông T không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Tín H về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tín H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Tín H về tội “Cố ý gây thương tích” và đề nghị HĐXX:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tín H từ 18 tháng đến 20 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Hiện ông Phạm Văn T không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét đến.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 con dao, rựa đã thu giữ là vật chứng của vụ án.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Tín H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa như giấy chứng nhận thương tích, bản kết luận giám định pháp y về thương tích của bị hại, vật chứng đã thu giữ,... Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 19 giờ ngày 05/7/2021, tại số nhà 01B đường Wừu, tổ 1, phường S, thị xã A, tỉnh G, bị cáo Nguyễn Tín H sau khi đã uống rượu, nhằm tưởng ông Phạm Văn T là người đã đổ rác trước nhà mình nên đã có hành vi dùng dao rựa chém gây thương tích cho ông Tấn với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 27%.

**[2]** Hành vi dùng dao rựa chém người của bị cáo Nguyễn Tín H là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Xuất phát từ việc có người đổ rác trước nhà mình, bị cáo đã không lựa chọn cách thức xử lý, giải quyết cho phù hợp mà cầm dao, rựa ra đường chửi bới, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi được các ông Phạm Văn T, ông Niê K và ông Lương Văn H (là cán bộ của tổ 1, phường S) đến khuyên can, nhắc nhở thì bị cáo không nghe, ngược lại còn nghĩ các ông T, K và H là người đã đổ rác trước cổng nhà mình nên đã có lời nói xúc phạm và cầm dao chỉ chỗ, khua qua, khua lại, làm ông H bị ngã xuống đường, ông K bị trúng vào má. Khi thấy bị cáo H say rượu nên các ông H, K và T đã bỏ đi thì bị cáo đi theo ông T tiếp tục có lời lẽ xúc phạm, trong khi ông T nói lời răn dạy thì bị cáo dùng dao rựa chém vào tay gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 27%. Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện tích hung hăng, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, bị cáo sử dụng dao rựa là hung khí nguy hiểm. Bị cáo phạm tội trong tình trạng mất khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi của mình do trước đó đã dùng rượu, bia, tuy nhiên bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình theo quy định tại Điều 13 của BLHS. Do vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Tín H đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích

theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

**[3]** *Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.*

Trước khi phạm tội trong vụ án này bị cáo Nguyễn Tín H là người có nhân thân xấu. Vào năm 2008 bị cáo đã từng bị kết án tù (30 tháng tù) về tội Cố ý gây thương tích, đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích; năm 2020 bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, đã chấp hành xong. Tuy nhiên, bị cáo đã không lấy đó làm bài học cho bản thân để chấp hành pháp luật cho tốt mà còn tiếp tục phạm tội.

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 BLHS.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; người bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó cần áp dụng các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy bị cáo Nguyễn Tín H có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS nên cần áp dụng Điều 54 BLHS để xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt.

Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và nhân thân của bị cáo, HĐXX xét thấy cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

**[4]** Đối với hành vi của bị cáo Nguyễn Tín H đã cầm dao khua trúng vào má của ông Niê K, tuy nhiên ông K có đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên HĐXX không xem xét, giải quyết và xử lý đối với bị cáo về hành vi này.

**[5]** *Về trách nhiệm dân sự:*

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại ông Phạm Văn T chi phí điều trị thương tích số tiền 80.000.000 đồng. Tại phiên tòa ông T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

**[6]** *Về xử lý vật chứng:* Đối với 02 con dao, rựa cơ quan điều tra đã thu giữ được bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

**[7]** *Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên:* Cơ quan điều tra Công an thị xã Ayun Pa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, tuân thủ quy định của Bộ

luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

**[8] Về án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**[9]** Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo, việc xử lý vật chứng và các vấn đề khác trong vụ án cơ bản phù hợp với kết quả nghị án của HĐXX nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tín H phạm tội Cố ý gây thương tích.*

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

**Tuyên xử:** Phạt bị cáo **Nguyễn Tín H 20 (hai mươi)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

*2. Về xử lý vật chứng:* Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 con dao, rựa gồm: 01 con dao bằng kim loại dài 38,6cm, cán bằng kim loại hình trụ tròn rỗng, đường kính 3cm, dài 10,3cm, lưỡi dao bằng kim loại gỉ sét dài 28,3cm, bản rộng nhất 7,3cm, dày nhất 0,5cm, có cạnh sắc, mũi dao bằng; 01 dao rựa bằng kim loại dài 63,3cm, cán bằng cây le hình trụ tròn, đường kính 3cm, dài 34cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 29,3cm, bản rộng nhất 5,2cm, dày nhất 0,5cm, có cạnh sắc, mũi dao cong quắm.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 11 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ayun Pa và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai)*

*3. Về án phí:* Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Tín H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*4. Quyền kháng cáo:* Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

đối với những người có mặt tại phiên tòa; Thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày trích lục bản án được tổng đạt hợp lệ đối với những người vắng mặt tại phiên tòa. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo toàn bộ bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo đối với phần bản án liên quan đến bản thân mình.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.*

**Nơi nhận:**

- VKSND thị xã Ayun Pa;
- CQ. CSĐT Công an TX. Ayun Pa;
- CQ.THA HS Công an TX. Ayun Pa;
- Chi cục THA DS TX. Ayun Pa;
- Bị cáo và những người TGTG khác;
- Lưu HSVA, Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Siu Lanh**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Hoàng Thúy Hoa**

**Nguyễn Đức Thại**

**Siu Lanh**



